

Nội dung hướng dẫn giải Review 1 (Unit 1-2-3) được chúng tôi biên soạn bám sát bộ sách Tiếng Anh lớp 6 chương trình mới. Hy vọng đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em học tốt môn Tiếng Anh 6.

***Language (Ngôn ngữ) - SGK tiếng anh 6 mới trang 36 Review 1 (Units 1 - 2 - 3)***

Hoàn thành các câu với thi hiện tại đơn hoặc hiện tại tiếp diễn của những động từ trong ngoặc.

**1. Odd one out. Which underlined part is pronounced differently in each line?**

1. A. ears B. eyes C. arms D. lips
2. A. stove B. telephone C. mother D. bone
3. A. vases B. dishes C. tables D. fridges
4. A. notebooks B. rulers C. erasers D. pencils
5. A. brother B. nose C. stomach D. oven

Hướng dẫn:

Chọn từ phát âm khác với từ còn lại. Phần gạch dưới nào được phát âm khác trong mỗi hàng?

1. Chọn D. lips, vì âm S gạch dưới được phát âm là /s/, trong khi âm s trong những từ còn lại được phát âm là /z/, cụ thể: A. ears /iəz/, B. eyes /aɪz/, C. arms /ɑ:mz/, D. lips /lɪps/
2. Chọn C. mother vì âm o gạch dưới được đọc là /ɑ/, trong khi âm o trong những từ còn lại được đọc là /aʊ/, cụ thể: A. stove /stəʊv/, B. telephone /ˈtelɪfəʊn/, C. mother /ˈmʌðə/, D. bone /bəʊn/.
3. Chọn C. tables vì âm es gạch dưới được phát âm là /z/, trong khi âm es trong những từ còn lại được phát âm là /ɪz/, cụ thể: A. vases /vɑ:zɪz/, B. dishes /dɪʃɪz/, C. tables /ˈteɪbəlz/, D. fridges /frɪdʒɪz/.

4. Chọn A. notebooks vì âm S gạch dưới được phát âm là /s/, trong khi âm S trong những từ còn lại được phát âm là /z/, cụ thể: A. notebooks /'nɒtbuks/, B. rulers /'ruiləz/, C. erasers /'reɪzəz/, D. pencils /'pensəlz/.

5. Chọn B. nose vì âm o gạch dưới được phát âm là /au/ trong khi âm o trong những từ còn lại được phát âm là /a/, cụ thể: A. brother /'brʌðə/, B. nose /naʊz/, C. stomach /'stʌmək/, D. oven /'ʌvən/.

## 2. Write the names of school things and furniture in the house which begin with /b/ and /p/.

/b/ book, \_\_\_\_\_

/p/ pen, \_\_\_\_\_

Hướng dẫn:

Viết tên của đồ vật ở trường và đồ đạc trong nhà bắt đầu với /b/ và /p/.

/b/: book, board, bench,...

/p/: pencil, pool, pillow, pen, picture,...

## 3. Complete the words.

1. E \_ l \_ \_ \_ 2. h \_ \_ \_ w \_ \_ \_

3. l \_ \_ \_ h 4. s \_ \_ r \_ \_

5. b \_ \_ m \_ \_ \_ \_ n 6. p \_ \_ s \_ \_ \_ \_

7. l \_ \_ \_ o \_ 8. j \_ \_ \_ \_

Now write the words in the correct group.

Play: \_\_\_\_\_

Do: \_\_\_\_\_

Have: \_\_\_\_\_

Study: \_\_\_\_\_

Hướng dẫn:

Hoàn thành các từ sau.

1. English 2. homework 3. lunch 4. sports

5. badminton 6. physics 7. lesson 8. judo

Bây giờ viết những từ trên theo nhóm:

Play: sports, badminton

Do: homework, judo

Have: lunch, a lesson

Study: English, physics

#### **4. Do the crossword puzzle.**

##### ACROSS

1. This is a large cupboard for hanging your clothes.
2. People sit, talk and relax in this room.
3. This is a set of rooms, usually on one floor of a building.
4. This is a large picture that is put on a wall.

##### DOWN

1. People eat in this room.

2. This is a space inside the front door of a building.

**Skills (Kỹ năng) - trang 37 Review 1 (Units 1 - 2 - 3) SGK tiếng anh 6 mới**

Phỏng vấn hai thành viên trong lớp. Hỏi họ thích gì, không thích gì về trường học. Tại sao? Viết câu trả lời trong bảng và báo cáo trước lớp.

**1. Choose A, B, or C for each blank in the e-mail below.**

From: an@fastmail.com

To: nick@fastmail.com

Subject: My best friend

Hi Nick,

It's great to hear from you. I want to tell you about my best friend.

My grandma is my best friend. She is 68 years old. She (1 )\_\_\_\_\_ with our family. She was a maths teacher (2)\_\_\_\_\_ a secondary school. She likes (3)\_\_\_\_\_ up early and watering the flowers in our garden. She usually helps (4)\_\_\_\_\_ with my homework. In the evening, she tells me interesting (5)\_\_\_\_\_. She also listens (6)\_\_\_\_\_ me when I'm sad. I love my grandma very much. What about you? Who's your best friend?

Please write to me soon.

Bye bye,

An

1. A. lives B. works C. goes
2. A. for B. on C. at
3. A. going B. staying C. getting

4. A. I B. me C. my

5. A. stories B. songs C. films

6. A. with B. to C. for

**Hướng dẫn:**

Chọn A, B hoặc c để điền vào chỗ trống trong e-mail bên dưới.

(1) A. lives (2) c. at (3) c. getting

(4) B. me (5) A. stories (6) B. to

Chào Nick,

Thật tuyệt khi nghe tin bạn. Mình muốn kể bạn nghe về bạn thân của mình. Bà mình là bạn thân nhất của mình. Bà 68 tuổi. Bà sống với gia đình mình. Bà từng là giáo viên toán của một trường cấp hai. Bà thích dậy sớm và tưới hoa trong vườn. Bà thường giúp mình làm bài tập về nhà. Buổi tối, bà kể cho mình nghe những câu chuyện thú vị. Bà cũng lắng nghe mình khi mình buồn. Mình yêu bà lắm.

Còn bạn thì sao? Ai là bạn thân nhất của bạn?

Viết cho mình sớm.

Tạm biệt,

An

**2. Read the text and answer the questions.****MY SCHOOL**

My new school is in a quiet place not far from the city centre. It has three buildings and a large yard. This year there are 16 classes with more than 1,000 students in my school. Most students are hard-working and serious. The school has about 40 teachers. They are all helpful and

friendly. My school has different clubs: Dance, English, Arts, football and basketball. I like English, so I joined the English club. I love my school because it is a good school.

1. Where is the writer's new school?
2. What are the students like?
3. What are the teachers like?
4. How many clubs are there in the school?
5. Why does the author love the school?

### **Hướng dẫn:**

Đọc bài khóa và trả lời câu hỏi.

Trường tôi

Trường tôi nằm ở một nơi yên tĩnh, không xa trung tâm thành phố lắm. Nó có 3 tòa nhà và 1 sân lớn. Năm nay có 26 lớp với hơn 1.000 học sinh trong trường. Hầu hết các học sinh đều chăm chỉ và nghiêm túc. Trường học có khoảng 40 giáo viên. Họ hay giúp đỡ học sinh và thân thiện. Trường tôi có nhiều câu lạc bộ khác nhau: Múa, Tiếng Anh, Nghệ thuật, Bóng đá, và Bóng rổ. Tôi thích tiếng Anh, vì thế tôi tham gia câu lạc bộ tiếng Anh. Tôi yêu trường tôi bởi vì nó là một ngôi trường tốt.

1. Trường mới của người viết ở đâu?

It's in a quiet place, not far from city center.

Trường tọa lạc một nơi yên tĩnh, không xa trung tâm thành phố.

2. Học sinh như thế nào?

They are hard-working and serious.

Hầu hết học sinh đều chăm chỉ và nghiêm túc.

3. Giáo viên như thế nào?

They are friendly and helpful.

Giáo viên thì thân thiện và thường giúp đỡ học sinh.

4. Trường có bao nhiêu câu lạc bộ?

There are 5 clubs.

Trường có 5 câu lạc bộ.

5. Tại sao tác giả yêu trường mình?

Because it is a good school.

Bởi vì nó là một ngôi trường tốt.